

TT (1)	Chương/ Chủ đề (2)	Nội dung/đơn vị kiến thức (3)	Mức độ đánh giá (4-11)								Tổng % điểm (12)
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
			TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNK Q	TL	TNKQ	TL	
1	Tập hợp các số tự nhiên (12 tiết) 4,0 đ	Tập hợp- Thứ tự trong tập hợp số tự nhiên	1(C1) 0,25								1 2,5%
		Lũy thừa với số mũ tự nhiên	1(C2) 0,25	1(C13a) 0,5		2(C13c, C14b) 1,0					4 17,5%
		Các phép tính với số tự nhiên. Thứ tự thực hiện phép tính.		2(C13d , C14a) 1,0	2(C3,4) 0,5	1(C13b) 0,5					5 20%

2	Tính chia hết trong tập hợp các số tự nhiên (12 Tiết) 3,5 đ	Tính chia hết trong tập các số tự nhiên	1(C5) 0,25							1(C17) 1,0	2 12,5%
		Số nguyên tố			1(C6) 0,25						1 2,5%
		Ước chung. Ước chung lớn nhất. Bội chung. Bội chung nhỏ nhất	1(C7) 0,25		1(C8) 0,25	1 (C14c) 0,5		1 (C15) 1,0			4 20%
3	Một số hình phẳng trong thực tiễn (8 Tiết) 2,5 đ	Hình tam giác đều. Hình vuông. Hình lục giác đều.	1(C9) 0,25								1 2,5%
		Hình chữ nhật. Hình thoi. Hình bình hành. Hình thang cân.	1(C10) 0,25								1 2,5%
		Chu vi và diện tích của một số tứ giác đã học	1(C11) 0,25		1(C12) 0,25			1(C16) 1,5			3 20%
Tổng			7 1,75	3 1,5	5 1,25	4 2,0		2 2,5	1 1,0		22 100%
Tỉ lệ %			32,5%		32,5%		25%		10%		100
Tỉ lệ chung			65%				35%				100

Ghi chú:

- Cột 2 và cột 3 ghi tên chủ đề như trong Chương trình giáo dục phổ thông môn Toán 2018, gồm các chủ đề đã dạy theo kế hoạch giáo dục tính đến thời điểm kiểm tra.
- Cột 12 ghi tổng % số điểm của mỗi chủ đề.
- Đề kiểm tra cuối học kì dành khoảng 10% -30% số điểm để kiểm tra, đánh giá phần nội dung thuộc nửa đầu của học kì đó.
- Tỷ lệ % số điểm của các chủ đề nên tương ứng với tỷ lệ thời lượng dạy học của các chủ đề đó.
- Tỷ lệ các mức độ đánh giá: Nhận biết khoảng từ 30-40%; Thông hiểu khoảng từ 30-40%; Vận dụng khoảng từ 20-30%; Vận dụng cao khoảng 10%.
- Tỷ lệ điểm TNKQ khoảng 30%, TL khoảng 70%.
- Số câu hỏi TNKQ khoảng 12-15 câu, mỗi câu khoảng 0,2 - 0,25 điểm; TL khoảng 7-9 câu, mỗi câu khoảng 0,5 -1,0 điểm.

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Tập hợp các số tự nhiên (12 tiết)	Tập hợp- Thứ tự trong tập hợp số tự nhiên	Nhận biết: Nhận biết được tập hợp các số tự nhiên	TN			
			Thông hiểu				
			Vận dụng				
			Vận dụng cao				
		Lũy thừa với số mũ tự nhiên	Nhận biết : Nhận biết được nhân hai lũy thừa cùng cơ số	TN, TL			
			Thông hiểu: thực hiện được phép tính lũy thừa với số mũ tự nhiên		2TL		
			Vận dụng				

2			Vận dụng cao				
		Các phép tính với số tự nhiên. Thứ tự thực hiện phép tính.	Nhận biết: Nhận biết được thứ tự thực hiện phép tính	2TL			
			Thông hiểu: Thực hiện được các phép tính về số tự nhiên		2TN, TL		
			Vận dụng				
			Vận dụng cao				
	Tính chia hết trong tập hợp các số tự nhiên (12 Tiết)	Tính chia hết trong tập các số tự nhiên	Nhận biết: Nhận biết được dấu hiệu chia hết	TN			
			Thông hiểu				
			Vận dụng				
			Vận dụng cao: Vận dụng được tính chất chia hết để giải quyết bài toán thực tiễn				TL
		Số nguyên tố	Thông hiểu: xác định được các số nguyên tố có một chữ số		TN		
			Vận dụng				
			Vận dụng cao				

		Ước chung. Ước chung lớn nhất. Bội chung. Bội chung nhỏ nhất	Nhận biết: Nhận biết được ƯC của hai hay nhiều số	TN			
			Thông hiểu: xác định được ƯCLN, Tìm được BCNN		TN, TL		
			Vận dụng: Vận dụng được BCNN vào bài toán thực tiễn			TL	
			Vận dụng cao				
3	Một số hình phẳng trong thực tiễn (8 Tiết)	Hình tam giác đều. Hình vuông. Hình lục giác đều.	Nhận biết: Nhận biết được tam giác đều	TN			
			Thông hiểu				
			Vận dụng				
			Vận dụng cao				
		Hình chữ nhật. Hình thoi. Hình bình hành. Hình thang cân.	Nhận biết: Mô tả được một số yếu tố cơ bản của các tứ giác	TN			
			Thông hiểu				
			Vận dụng				
			Vận dụng cao				

		Chu vi và diện tích của một số tứ giác đã học	Nhận biết: Nhận biết được công thức tính chu vi của hình chữ	TN			
			Thông hiểu: Giải quyết được bài toán thực tiễn gắn với tính chu vi của hình thang		TN		
			Vận dụng: Giải quyết được bài toán thực tiễn gắn với tính diện tích của hình đặc biệt			TL	
			Vận dụng cao				
Tổ ng	3	9		10	9	2	1
Tỉ lệ %				35%	30%	25%	10%
Tỉ lệ chung				65%		35%	

Lưu ý:

- Với câu hỏi mức độ nhận biết và thông hiểu thì mỗi câu hỏi cần được ra ở một chỉ báo của mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá tương ứng (1 gạch đầu dòng thuộc mức độ đó).
- Các câu hỏi ở mức độ vận dụng và vận dụng cao có thể ra vào một trong các đơn vị kiến thức.